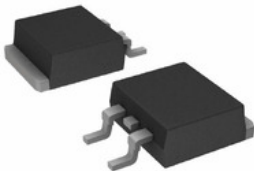




# DATASHEET

IPB200N15N3 G			
Giới thiệu	IPB200N15N3 G Infineon Technologies		
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn		
Nhà sản xuất	Infineon Technologies		
Website	<a href="http://demo.semitech.vn">demo.semitech.vn</a>		
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		
<b>Thông tin sản phẩm</b>			
IPB200N15N3 G là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử IPB200N15N3 G, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại <b>Semitech.vn</b> trực tuyến, Đặt hàng IPB200N15N3 G Infineon Technologies với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ <b>Semitech.vn</b> . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	<b>IPB200N15N3 G</b>	Thông tin sản phẩm	IPB200N15N3 G Infineon Technologies
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	Infineon Technologies
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	4V @ 90µA
Vgs (Tối đa)	±20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	PG-TO263-2	Loại	OptiMOS™
Rds On (Max) @ Id, VGS	20 mOhm @ 50A, 10V	Điện cực phân tán (Max)	150W (Tc)
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	TO-263-3, D <sup>2</sup> Pak (2 Leads + Tab), TO-263AB
Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 175°C (Tj)	gắn Loại	Surface Mount
Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	1820pF @ 75V	Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	31nC @ 10V
Loại FET	N-Channel	Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	8V, 10V
Xả để nguồn điện áp (Vdss)	150V	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	50A (Tc)



Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>
--------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------



## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased